

Số: 22/BC-CNVL

Vĩnh long, ngày 27 tháng 01 năm 2026



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long**
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Hưng Đạo Vương, Phường Long Châu, Tỉnh Vĩnh Long
- Điện thoại: 0270 3822583 Fax: 0270 382 9432 Email: capnuocvl@gmail.com
- Vốn điều lệ: 289.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VLW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-ĐHĐCĐ	19/02/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025
2	06/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đặng Tấn Chiến	Chủ tịch HĐQT	30/06/2021	-
2	Ông Huỳnh Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT	19/02/2025	-

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Bà Lê Thị Quyến	Thành viên HĐQT không điều hành	30/06/2021	-
4	Ông Văn Kim Hùng Phong	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2023	-
5	Ông Trần Tấn Đức	Thành viên HĐQT không điều hành	24/06/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Tấn Chiến	9/9	100%	
2	Ông Huỳnh Ngọc Chiến	9/9	100%	
3	Bà Lê Thị Quyến	9/9	100%	
4	Ông Văn Kim Hùng Phong	9/9	100%	
5	Ông Trần Tấn Đức	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Qua quá trình giám sát năm 2025, HĐQT đánh giá kết quả như sau:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động đến thời điểm hiện tại và phương hướng thực hiện trong thời gian tới trình HĐQT để xem xét, đánh giá và đề ra giải pháp kịp thời nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích cho cổ đông, thu nhập cho người lao động, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ chính trị của nhà nước giao trên địa bàn tỉnh.

- Ban điều hành công ty đã có sự phân công trách nhiệm rõ ràng (*theo Quyết định số: 48/QĐ-CN ngày 26/07/2021; Quyết định số: 93/QĐ-CN ngày 10/03/2025; Quyết định số: 106/QĐ-CN ngày 27/08/2025 về việc phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành doanh nghiệp*). Qua đó xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên trong Ban điều hành doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
Các Nghị quyết:			
1	01/NQ-HĐQT	19/02/2025	Nghị quyết đề cử thành viên Hội đồng quản trị bổ sung chức danh tổng giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026
2	02/NQ-HĐQT	29/03/2025	Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
3	03/NQ-HĐQT	29/03/2025	Nghị quyết phiên họp thường kỳ Quý I/2025
4	04/NQ-HĐQT	07/05/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
5	05/NQ-HĐQT	25/6/2025	Sửa đổi, bổ sung chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
6	06/NQ-HĐQT	25/6/2025	Nghị quyết phiên họp thường kỳ Quý II/2025
7	07/NQ-HĐQT	28/6/2025	Chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2025
8	08/NQ-HĐQT	29/7/2025	Phê chuẩn quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2025
9	09/NQ-HĐQT	22/8/2025	Nghị quyết trả cổ tức bằng tiền năm 2024 cho cổ đông công ty cổ phần cấp nước Vĩnh Long
10	10/NQ-HĐQT	13/11/2025	Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý 4/2025
Các Quyết định:			
1	89/QĐ-CN	19/02/2025	Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc
2	Các Quyết định phục vụ công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh năm 2025 thuộc thẩm quyền của người đại diện pháp luật, Chủ tịch HĐQT công ty.		

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Bùi Thiện Ngọc Minh	Tr,BKS	30/06/2021	Cử nhân Kinh tế Thạc sĩ QL kinh tế.
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	KSV	30/06/2021	Cử nhân Kinh tế
3	Ông Nguyễn Hữu Bình	KSV	24/06/2023	Cử nhân Kinh tế Thạc sĩ QTKD

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Thiện Ngọc Minh	4/4	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Hữu Bình	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Giám sát trong việc quản lý và điều hành công ty theo chương trình hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

Qua quá trình giám sát, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

3.1 Đối với HĐQT

- Hội đồng quản trị đã tổ chức quản trị doanh nghiệp tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, quy chế Hội đồng quản trị, quy chế quản trị công ty. Thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện đúng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và thảo luận nhưng không biểu quyết theo quy định của Luật doanh nghiệp.

3.2 Đối với Ban điều hành

Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã chủ động lập kế hoạch chi tiết thực hiện theo từng quý trong việc sử dụng vốn đầu tư, điều động sản xuất tại các nhà máy, triển khai các biện pháp kinh doanh và tổng hợp số liệu báo cáo đầy đủ kịp thời đúng thời gian quy định. Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính do Ban điều hành lập trong đó đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình sản xuất kinh doanh tại thời điểm báo cáo.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được xây dựng trên cơ sở tăng trưởng tối thiểu 8% theo yêu cầu của UBND tỉnh Vĩnh Long và đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện do yếu tố khách quan sáp nhập tỉnh nên giá nước sạch chưa được điều chỉnh đúng theo lộ trình đã trình UBND tỉnh dẫn đến doanh thu nước sạch không đảm bảo theo kế hoạch. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đạt được như sau:

- Doanh thu: 222,85 tỷ đồng đạt 94,00% so với kế hoạch

- Lợi nhuận: 84,74 tỷ đồng đạt 86,32% so với kế hoạch

- Nộp NSNN: 26,71 tỷ đồng đạt 88,56% so với kế hoạch

3.3 Đối với cổ đông:

Công ty thực hiện kịp thời việc công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.

BKS chưa nhận được khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty .

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần cấp nước Vĩnh Long.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

Thực hiện kiểm tra khi có yêu cầu của cổ đông và nhóm cổ đông. Trong năm 2025 không có đơn yêu cầu kiểm tra của cổ đông và nhóm cổ đông.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Huỳnh Ngọc Chiến	18/10/1974	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm 19/2/2025
2	Ông Nguyễn Quốc Đạt	1970	Kỹ sư đô thị	Bổ nhiệm lại ngày 31/03/2022
3	Ông Lương Minh Triết	02/10/1968	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ kế toán	Bổ nhiệm ngày 30/06/2021

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Ông Lê Văn Thắng	06/01/1974	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ QTKD	Ngày bổ nhiệm 30/06/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không*.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	Người có liên quan là tổ chức								
1	Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long			-	-	25/05/2016			Cổ đông nhà nước
2	Công ty CP Tổng công ty nước- môi trường Bình Dương			-	-	21/5/2025			Cổ đông lớn
II	Người có liên quan là cá nhân								
1	Đặng Tấn Chiến		Chủ tịch HĐQT	-	-	25/05/2016			Người nội bộ
2	Huỳnh Ngọc Chiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	-	-	19/2/2025			Người nội bộ
3	Lê Thị Quyên		Thành viên HĐQT	-	-	25/5/2016			Người nội bộ
4	Bùi Thiện Ngọc Minh		Trưởng BKS	-	-	Thành viên HĐQT 25/05/2016 Kế toán trưởng	Miễn nhiệm TV HĐQT, Kế toán trưởng 30/06/2021		Người nội bộ

stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
						01/06/2016 Trưởng BKS 30/06/2021			
5	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Kiểm soát viên	-	-	25/5/2016			Người nội bộ
6	Nguyễn Quốc Đạt		Phó Tổng Giám đốc	-	-	01/04/2017			Người nội bộ
7	Lương Minh Triết		Phó Tổng Giám đốc	-	-	Trưởng BKS 25/05/2016 Phó Tổng GD 30/06/2021	Miễn nhiệm trưởng BKS 30/06/2021		Người nội bộ
8	Lê Văn Thắng		Kế toán trưởng; Thư ký công ty; người quản trị công ty; người ủy quyền công bố thông tin.	-	-	Thư ký công ty; người quản trị công ty; người ủy quyền công bố thông tin 01/07/2016 Kế toán trưởng			Người nội bộ

stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
						30/06/2021			
9	Ông Văn Kim Hùng Phong		Thành viên HĐQT	-	-	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT 24/06/2023			Người nội bộ
10	Ông Trần Tấn Đức		Thành viên HĐQT	-	-	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT 24/06/2023	-		Người nội bộ
11	Ông Nguyễn Hữu Bình		Thành viên BKS	-	-	Bổ nhiệm Thành viên BKS 24/06/2023	-		Người nội bộ

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Nước & Môi trường Cửu Long	Công ty liên kết	1500590493	Số 93 đường Đinh Tiên Hoàng, phường 8, TP Vĩnh Long	01/01/2025 -> 31/12/2025		8.312.101.200	Tiền mua nước
							1.440.000.000	Thu cổ tức
2	Công ty CP Nước và môi trường Bình Tân	Công ty liên kết	1501012456	Số 3530 ấp Thành Phú, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long	01/01/2025 -> 31/12/2025		2.750.000.000	Thu cổ tức
3	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	Cổ đông nhà nước	-	88c Đường Võ Văn Kiệt, Phường Long Châu, Tỉnh Vĩnh Long	Tháng 10/2025	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày ngày 22/8/2025 về việc trả cổ tức bằng tiền năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Vĩnh Long	21.120.987.000	Chi cổ tức
4	Công ty cổ phần – Tổng	Cổ đông lớn	3700145694	Số 11 Ngõ Văn Trị,	Tháng 10/2025	Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày ngày	10.174.300.000	Chi cổ tức

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	công ty nước-môi trường Bình Dương			Phường Phú Lợi, TP HCM		22/8/2025 về việc trả cổ tức bằng tiền năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Vĩnh Long		

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long thực hiện giao dịch mua nước sạch theo hợp đồng số 002/HĐ-MEWACO) ngày 17/07/2009, số lượng thực tế mua trong năm 2025 là 2.101.954 m³; với giá trị giao dịch là 8.312.101.200 đồng với Công ty Cổ phần Nước & Môi trường Cửu Long.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Đặng Tấn Chiến		Chủ tịch HĐQT	-	-	322.822	1,12%	
1	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		Không	-	-	-	0%	Vợ
2	Đặng Nguyễn Minh Anh		Không	-	-	-	0%	Con
3	Đặng Nguyễn Minh Tâm		Không	-	-	-	0%	Con
4	Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long		Cổ đông nhà nước	-	-	14.739.000	51%	Ông Đặng Tấn Chiến đại diện vốn nhà nước, đại diện: 11.791.200 CP
5	Công ty cổ phần nước và môi trường Bình Tân		Không	-	-	-	-	Ông Đặng Tấn Chiến làm Phó chủ tịch HĐQT

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
II	Huỳnh Ngọc Chiến		Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	-	-	-	-	
1	Lê Thị Thu Hiền		Không	-	-	-	0%	Vợ
2	Huỳnh Lê Ánh Dương		Không	-	-	-	0%	Con
3	Huỳnh Ngọc Thùy Dương		Không	-	-	-	0%	Con
4	Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Vĩnh Long		Cổ đông nhà nước		-	14.739.000	51%	Ông Huỳnh Ngọc Chiến đại diện vốn nhà nước, đại diện: 2.947.800 CP
III	Lê Thị Quyến		Thành viên HĐQT	-	-	15.300	0,0529%	
1	Lê Văn Trứng		Không	-	-	-	0%	Bố đẻ
2	Võ Thị Ngon		Không	-	-	-	0%	Mẹ đẻ
3	Đoàn Văn Đẹt		Không	-	-	-	0%	Chồng
4	Đoàn Xuân Quyên		Không	-	-	-	0%	Con
IV	Bùi Thiện Ngọc Minh		Trưởng BKS	-	-	16.400	0,0567%	
1	Phạm Ngọc Phát		Không	-	-	-	0%	Chồng

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Phạm Ngọc Minh Khoa		Không		-	-	0%	Con
3	Phạm Bùi Gia Thịnh		Không	--	-	-	0%	Con
V	Nguyễn Thị Hồng Nhung		Kiểm soát viên	-	-	6.600	0,0228%	
1	Giang Thanh Tùng		Nhân viên	-	-	2.400	0,008%	Chồng
VI	Nguyễn Quốc Đạt		Phó Tổng Giám đốc	-	-	7.700	0,0266%	
1	Nguyễn Thị Huôi		Không	-	-	-	0%	Mẹ đẻ
2	Lâm Văn Thượng		Không	-	-	-	0%	Bố vợ
3	Lê Thị Cảnh		Không	-	-	-	0%	Mẹ vợ
4	Lâm Thị Cảnh Thy		Không	-	-	-	0%	Vợ
5	Nguyễn Lâm Nhật Vy		Không	-	-	-	0%	Con
6	Nguyễn Thị Kiều		Không	-	-	-	0%	Chị ruột
7	Nguyễn Thị Đặng		Không	-	-	-	0%	Em ruột
8	Nguyễn Thị Bích Thuận		Không	-	-	-	0%	Em ruột
9	Nguyễn Thành Lợi		Nhân viên	-	-	1.400	0,0048%	Em ruột
VII	Lương Minh Triết		Phó Tổng Giám đốc	-	-	15.000	0,0519%	
1	Châu Văn Bôn		Không	-	-	-	0%	Bố vợ
2	Đinh Thị Sàng		Không	-	-	-	0%	Mẹ vợ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Châu Thị Ngọc Tuyền		Không	-	-	-	0%	Vợ
4	Lương Minh Ngọc		Không	-	-	-	0%	Con
5	Lương Minh Nhựt		Không	-	-	-	0%	Con
6	Lương Minh Trí		Không	-	-	-	0%	Anh ruột
7	Lương Thị Thanh Thúy		Không	-	-	-	0%	Chị ruột
8	Phan Phúc Bình		Không	-	-	-	0%	Anh rể
9	Lương Minh Đức		Không	-	-	-	0%	Anh ruột
10	Trần Thị Mỹ Hạnh		Không	-	-	-	0%	Chị dâu
11	Lương Minh Hải		Không	-	-	2.700	0,0093%	Anh ruột
12	Đỗ Phượng Bình		Không	-	-	4.800	0,0166%	Chị dâu
13	Lương Thị Thanh Châu		Không	-	-	-	0%	Chị ruột
14	Lương Thị Thanh Điệp		Không	-	-	-	0%	Chị ruột
15	Dương Quốc Toàn		Không	-	-	-	0%	Anh rể
16	Công ty Cổ phần nước và môi trường Cửu Long		Không	-	-	-	-	Ông Lương Minh Triết làm Trưởng BKS
VIII	Lê Văn Thắng		Kế toán trưởng; Thư ký công ty; người quản trị công ty;	-	-	14.400	0,0498%	

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			người ủy quyền công bố thông tin.					
1	Diệp Hương		Phó trưởng phòng quản lý vận hành	-	-	3.700	0,0128%	Vợ
2	Lê Diệp Thy Anh		Không	-	-	-	0%	Con
3	Lê Thanh Bình		Không	-	-	-	0%	Em ruột
4	Công ty Cổ phần nước và môi trường Cửu Long		Không	-	-	-	-	Ông Lê Văn Thắng làm Thành viên HĐQT
IX	Ông Văn Kim Hùng Phong		Thành viên HĐQT	-	-	-	-	
1	Văn Văn Hòa		Không	-	-	-	-	Cha ruột
2	Kim Thị Ly		Không	-	-	-	-	Mẹ ruột
3	Hà Văn Khánh		Không	-	-	-	-	Cha vợ
4	Lê Thị Loan		Không	-	-	-	-	Mẹ vợ
5	Hà Thị Phương Thùy		Không	-	-	-	-	Vợ
6	Văn Hoàng Khang		Không	-	-	-	-	Con
7	Văn Hoàng Kim Anh		Không	-	-	-	-	Con
8	Văn Kim Duyên		Không	-	-	-	-	Chị ruột

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Văn Kim Dung		Không	-	-	-	-	Em ruột
10	Văn Kim Loan		Không	-	-	-	-	Em ruột
11	Công ty CP Thương mại đầu tư thiết kế xây dựng Phú Hòa		Không	-	-	-	-	Ông Văn Kim Hùng Phong làm Thành viên HĐQT
12	Công ty CP Xây lắp- Điện Biwase		Không	-	-	-	-	Ông Văn Kim Hùng Phong làm Thành viên HĐQT
X	Ông Trần Tấn Đức		Thành viên HĐQT	-	-	-	-	
1	Nguyễn Thị Thanh Hồng		Không	-		-	-	Vợ
2	Trần Thành Tín		Không	-	-	-	-	Con
3	Trần Đông Nghi		Không	-	-	-	-	Con
4	Trần Thị Ân		Không	-	-	-	-	Chị
5	Trần Thị Lộc		Không	-	-	-	-	Chị
6	Trần Hữu Nghĩa		Không	-	-	-	-	Anh rể
7	Trần Thị Quý		Không	-	-	-	-	Chị

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Trần Bá Phước		Không	-	-	-	-	Anh
9	Nguyễn Thị Liên		Không	-	-	-	-	Chị dâu
10	Trần Tấn Tài		Không	-	-	-	-	Anh
11	Nguyễn Thị Phương Mai		Không	-	-	-	-	Chị dâu
12	Công ty CP Cấp Nước Quảng Bình		Không	-	-	-	-	Ông Trần Tấn Đức làm Thành viên HĐQT
13	Công ty CP Nước Biwase Long An		Không	-	-	-	-	Ông Trần Tấn Đức làm Thành viên HĐQT
14	Công ty CP Tổng công ty nước- môi trường Bình Dương		Cổ đông lớn	-	-	9.725.862	33,65%	Ông Trần Tấn Đức làm đại diện vốn- Phó Tổng giám đốc công ty
XI	Ông Nguyễn Hữu Bình		Thành viên BKS	-	-	-	-	
1	Phạm Thị Thanh Hương		Không	-	-	-	-	Mẹ ruột

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Không	-	-	-	-	Vợ
3	Nguyễn Hữu Phúc Minh		Không	-	-	-	-	Con
4	Nguyễn Hữu Đức Minh		Không	-	-	-	-	Con
5	Nguyễn Hữu Hoàng		Không	-	-	-	-	Anh ruột
6	Kiều Kim Phượng		Không	-	-	-	-	Chị dâu
7	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc		Không	-	-	-	-	Chị ruột
8	Nguyễn Thị Mỹ Linh		Không	-	-	-	-	Chị ruột
9	Nguyễn Hữu Huân		Không	-	-	-	-	Anh ruột
10	Nguyễn Thị Khánh Loan		Không	-	-	-	-	Chị dâu
11	Nguyễn Hữu Thái		Không	-	-	-	-	Anh ruột
12	Phạm Thị Kim Ngọc		Không	-	-	-	-	Chị dâu
13	Nguyễn Thị Mỹ Dung		Không	-	-	-	-	Chị ruột
14	Đặng Quốc Cường		Không	-	-	-	-	Anh rể
15	Công ty CP Xây lắp- Điện Biwase		Không	-	-	-	-	Ông Nguyễn Hữu Bình làm Kế toán

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Tổng công ty nước-môi trường Bình Dương	Tổ chức có liên quan	0	0	9.725.862	33,65%	Mua cổ phần
2	Công ty CP Xây lắp-Điện Biwase	Tổ chức có liên quan	9.725.862	33,65%	0	0	Bán cổ phần

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Dặng Tấn Chiến